

Số: /TB-SDTTG

Cao Bằng, ngày tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Cao Bằng đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Thực hiện Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Cao Bằng đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Cao Bằng thông báo danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia như sau:

1. Thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Cao Bằng: 16 TTHC cấp tỉnh.
2. Thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Cao Bằng: 05 TTHC cấp xã.

(Có biểu chi tiết đính kèm).

Trên đây là danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Cao Bằng đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (*Quá trình thực hiện, nếu cần trao đổi, thông tin xin liên hệ số điện thoại các đầu mối của Sở gồm: Văn phòng - SĐT: 02063.857.441; Phòng Tôn giáo - SĐT: 02063.953.422*).

Sở Dân tộc và Tôn giáo thông báo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân biết để phối hợp thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- UBND các xã, phường;
- Các tổ chức Tôn giáo;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT. 

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Văn Vui

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
TỈNH CAO BẰNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH
CUNG CẤP TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA TỈNH,
TÍCH HỢP TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

(Kèm theo Thông báo số /TB-SDTTG ngày tháng 7 năm 2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH CẤP TỈNH (16 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính/ dịch vụ công	Ghi chú
1	1.012660	Thủ tục đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam	
2	1.012655	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung	
3	1.012657	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	
4	1.012653	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	
5	1.012656	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính/ dịch vụ công	Ghi chú
6	1.012664	Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	
7	1.012645	Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	
8	1.012629	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo	
9	1.012628	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	
10	1.012616	Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	
11	1.012607	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều xã thuộc một tỉnh	
12	1.012606	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	
13	1.012605	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	
14	1.012646	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính/ dịch vụ công	Ghi chú
15	1.012648	Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	
16	1.012644	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH CẤP XÃ (05 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính/ dịch vụ công	Ghi chú
Lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (05 TTHC)			
1	1.013796	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã	
2	1.013797	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	
3	1.013798	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	

4	1.012584	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	
5	1.012585	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	

Tổng số TTHC được công bố:

21 TTHC

Trong đó:

- Số TTHC đủ điều kiện thực hiện DVCTT toàn trình cấp tỉnh:

16 TTHC

- Số TTHC đủ điều kiện thực hiện DVCTT toàn trình cấp xã:

05 TTHC

